

Số: 55/2025/QĐST-HNGĐ

Quận Phú Xuân, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 931/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Trần Bích Ng, sinh năm 1992; địa chỉ: 566 Lê Duẩn, phường Tây L, quận Phú X, thành phố Huế.

Bị đơn: Anh Lê Quang B, sinh năm 1992; địa chỉ: 415 Lê Duẩn, phường Tây L, quận Phú X, thành phố Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Trần Bích Ng và anh Lê Quang B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Trần Bích Ng và anh Lê Quang B có 01 con chung là Lê Ngọc Minh A, sinh ngày 29/6/2024. Giao cháu Lê Ngọc Minh A cho chị Nguyễn Trần Bích Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Quang B phải cấp dưỡng nuôi con Lê Ngọc Minh A mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Việc cấp dưỡng được thực hiện từ khi ly hôn cho đến khi cháu A thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản cấp dưỡng nuôi con) mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Trần Bích Ng và anh Lê Quang B tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Trần Bích Ng và anh Lê Quang B xác nhận không có.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Trần Bích Ng tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Trần Bích Ng đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004916 ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Nguyễn Trần Bích Ng đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND quận Phú Xuân;
- Chi cục THADS quận Phú Xuân;
- UBND phường Tây L, quận Phú X;
- (Đăng ký kết hôn ngày 17/11/2023)
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền